

Số: /QĐ-UBND

P. Xương Giang, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng
công trình: Cải tạo, sửa chữa Nhà sinh hoạt văn hóa
tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG XƯƠNG GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về Quản lý chất lượng công trình và Bảo trì công trình xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: Số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 19/2022/QĐ-UBND ngày 09/7/2022 và số 04/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND thành phố về việc thông qua Đề án “Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thành phố Bắc Giang, giai đoạn 2022-2024”;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của Chủ tịch UBND Phường Xương Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang;

Căn cứ Thông báo số 134/TB-QLĐT ngày 13/5/2024 của Phòng Quản lý đô thị thành phố thông báo kết quả thẩm định Báo cáo KT-KT xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang;

Theo đề nghị của Bộ phận Địa chính - Xây dựng phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang.

2. Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C, công trình dân dụng, cấp III; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính trên 20 năm đến dưới 50 năm.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND Phường Xương Giang.

4. Chủ đầu tư: UBND Phường Xương Giang.

5. Địa điểm xây dựng: Tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang.

6. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Giang.

7. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng chủ yếu

a) Số bước thiết kế: Công trình thiết kế 01 bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng chủ yếu:

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 9365:2012 Nguyên tắc thiết kế nhà văn hóa-thể thao;

- TCVN 2737:2020 Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4453-1995 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối-quy phạm thi công và nghiệm thu;

- QCVN 07-2016/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật;

- TCVN 4447-2012 Công tác đất-thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9377-2:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng-Thi công và nghiệm thu;

- Một số tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành khác có liên quan.

8. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Hoàn thiện cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu thụ hưởng văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức hội họp của người dân trên địa bàn tổ dân phố Đông Giang, Phường Xương Giang.

9. Quy mô, giải pháp thiết kế chủ yếu

9.1. Nội dung và quy mô đầu tư: Dự án cải tạo, sửa chữa Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố số Đông Giang, Phường Xương Giang thực hiện trên khuôn đất hiện trạng với diện tích khoảng 379,6m², bao gồm các hạng mục: Xây dựng mở rộng Nhà văn hóa đáp ứng quy mô 65 chỗ ngồi và các hạng mục phụ trợ gồm nhà vòm mái che sân, nhà vệ sinh, lát sân, cổng, tường rào...

9.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu

a) Nhà văn hóa:

- Cải tạo mở rộng Nhà văn hóa hiện trạng diện tích từ 57,8m² lên thành 94,2m², trong đó diện tích sử dụng sân khấu 18,8m², hội trường 66,4m².

- Kết cấu phần xây dựng mở rộng sử dụng móng đơn BTCT M200, đá 1x2cm kết hợp móng gạch BTKN M100, VXM M75; dầm, giằng móng BTCT M200, đá 1x2cm kích thước 15x22cm; lót móng BTXM M150, đá 4x6cm dày 10cm. Phần thân sử dụng kết cấu khung BTCT M200, đá 1x2cm với cột tiết diện 22x22cm, dầm 22x30cm. Tường bao che xây gạch BTKN M100, VXM M75; lanh tô BTCT M200, đá 1x2cm. Mái cải tạo thay mới vì kèo sử dụng thép hình kích thước L75x5mm, L63x6mm, L50x5mm, trên lợp mái tôn chống nóng dày 0,45mm; trần hội trường, sân khấu lắp đặt trần nhôm Austrong Clip-in bề mặt đục lỗ D1,8mm, kích thước tấm 600x600x0,6mm.

- Hoàn thiện trát toàn bộ nhà văn hóa dày 1,5cm VXM M75, sơn 03 nước 01 nước lót 02 nước phủ; lát nền hội trường, sân khấu gạch ceramic kích thước 60x60cm; cửa đi, cửa sổ, vách kính thay mới sử dụng nhôm hệ khung bao, khung cánh nhôm dày 1,4÷2mm, kính dán an toàn dày 6,38mm.

- Cấp điện: Đường dây trực chính cấp điện đến tủ điện tổng sử dụng dây CU/XLPE/PVC-(2x16)mm²; đường dây cấp điện đến ổ cắm, thiết bị chiếu sáng sử dụng dây tiết diện CU/PVC/PVC-(2x1,5÷2,5)mm² đi ngầm trong tường, luồn trong ống nhựa cứng PVC D20mm. Hệ thống chống sét, phòng cháy được lắp đặt hoàn chỉnh, đồng bộ.

- Cấp thoát nước: Thoát nước mái sử dụng thiết kế sê-nô thu nước và chảy qua ống nhựa PVC đường kính D90mm.

b) Nhà vệ sinh, nhà kho:

- Xây dựng cải tạo nâng nền nhà vệ sinh hiện trạng lên 10cm; lát gạch kích thước 30x30cm VXM M75; thay thế 02 xí bệt bị hỏng.

- Xây mới nhà kho đầu nối khu nhà vệ sinh diện tích khoảng 5,8m². Kết cấu móng xây gạch BTKN M100, VXM M75, dưới đỡ BTXM lót móng M150, đá 4x6cm dày 10cm; dầm, giằng móng BTCT M200, đá 1x2cm kích thước 14x22cm. Phần thân xây tường bao che gạch BTKN M100, VXM M75; lanh tô, giằng tường BTCT M200, đá 1x2cm kích thước 10x11cm, 10x22cm; mái lợp tôn dày 0,4mm, xà gồ thép hộp mạ kẽm 80x40x1,4cm. Hoàn thiện trát tường dày 1,5cm VXM M75, lát nền gạch 30x30cm VXM M75; cửa đi, cửa sổ thiết kế nhôm hệ khung bao, khung cánh nhôm dày 1,4÷2mm, kính dán an toàn 6,38mm; sơn tường 03 nước 01 nước lót 02 nước phủ. Đường dây cấp điện đến thiết bị, ổ cắm, thiết bị chiếu sáng sử dụng dây CU/PVC/PVC-2x1,5mm² luồn trong ống nhựa HDPE D20.

c) Nhà mái vòm và sân bê tông:

- Xây dựng nhà mái vòm 01 tầng với diện tích khoảng 184m², chiều cao nhà thông thủy 7,9m; kết cấu móng đơn BTCT M200, đá 1x2cm dưới lót móng

BTXM M150, đá 4x6cm, dày 10cm; kết cấu phần thân hệ kết cấu thép mạ kẽm với cột thép ống tiết diện D220x4,78mm, giằng cột thép ống D42x3mm, D60x3mm; kết cấu mái sử dụng vì kèo thép ống mạ kẽm D60x3mm, D42x3mm trên gác xà gồ thép hộp 100x50x1,4mm, mái lợp tôn dày 0,4mm.

- Cấp nước: Thoát nước mái thu gom bằng hệ thống máng Seno thoát qua hệ thống ống PVC D90.

- Cấp điện: Đường dây cấp điện đến thiết bị chiếu sáng sử dụng dây dẫn CU/XLPE/PVC-2x2,5mm² luôn trong ống nhựa HDPE D20.

d) Sân, công, tường rào, rãnh thoát nước:

- Cải tạo lát gạch kích thước 50x50cm VXM M75 trên nền sân bê tông hiện trạng với diện tích khoảng 256,7m².

- Công: Thiết kế ốp đá Granit tự nhiên màu đen và gia công thay mới cánh cổng hiện trạng sử dụng sắt hộp mạ kẽm 100x50x1,4mm, 25x25x1,4mm.

- Tường rào: Xây mới khoảng 49m tường rào thoáng cao 1,8m. Kết cấu móng gạch BTKN M100, VXM M75 dưới đổ bê tông lót móng M150, đá 4x6 dày 10cm. Phần thân xây tường gạch BTKN M100, VXM M75 cao 50cm trên đổ giằng BTCT M200, đá 1x2cm kích thước 10x22cm kết hợp lan hoa Inox hộp 60x60x1,5mm, 20x20x1,5mm. Hoàn thiện trát tường dày 1,5cm VXM M75, sơn 03 nước 1 nước lót 02 nước phủ.

- Xây dựng hệ thống rãnh B30 thu nước mặt sân. Kết cấu rãnh xây gạch BTKN M100 VXM M75, bản đáy BTXM M150, đá 4x6cm, trên dẫy tấm đan BTCT M200, đá 1x2cm dày 8cm. Lắp đặt khoảng 3m cổng D400 miệng bát tải trọng C thu nước của hệ thống rãnh B30 đầu nối thoát vào mương đất thoát nước hiện trạng.

10. Tổng mức đầu tư: 1.643.761.000đ (Bằng chữ: Một tỷ, sáu trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.127.014.000đ;
- Chi phí thiết bị:	241.292.000đ;
- Chi phí quản lý dự án:	47.152.000đ;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	139.649.000đ;
- Chi phí khác:	10.380.000đ;
- Chi phí dự phòng:	78.274.000đ.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

12. Nguồn vốn: Nguồn ngân sách thành phố hỗ trợ (95% giá trị quyết toán công trình và không quá 3,5 tỷ đồng), nguồn ngân sách phường và các nguồn khác.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị Tư vấn Quản lý dự án.

Điều 2. Bộ phận Địa chính - Xây dựng, Tài chính - Kế toán phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - Thống kê, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng phường, tổ dân phố Đông Giang và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để T/h);
- Lãnh đạo UBND thành phố (để B/c);
- Phòng TC-KH, QLĐT thành phố (để B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường (để B/c);
- Lãnh đạo UBND phường (để C/d);
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Vượng